UBND THỊ XÃ BUÔN HỒ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 3

DANH SÁCH NGƯỜI HỌC ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THCS
KHÓA NGÀY 25/5/2019

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh			Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
		Ngày	*Tháng*	*Năm*						
1	VĂN THỊ QUỲNH ANH	14	10	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
2	VÕ THỊ THÙY ANH	15	01	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
3	HOÀNG NỮ THIÊN ÂN	06	5	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Giỏi	
4	NGUYỄN HOÀNG HẢI ÂU	09	9	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
5	NGUYỄN QUỐC BẢO	25	5	2004	Hưng Nguyên, Nghệ An	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
6	PHAN QUỐC BẢO	26	4	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Giỏi	
7	CAO MINH CHÂU	19	3	2004	Krông Năng , Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
8	NGUYỄN QUỲNH CHI	19	4	2004	TP Ban Mê Thuột, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Giỏi	
9	PHẠM NGỌC BẢO CHI	30	8	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Giỏi	
10	Y CHIÊN KTLA	26	8	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
11	H CHINH NIÊ	06	9	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Khá	
12	BÙI THỊ TRÀ DANG	22	01	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
13	Y DANH NIÊ	02	01	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
14	LÊ THỊ KIỀU DIỄM	20	8	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
15	H' DJUÔN NIÊ	30	4	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
16	H' DOEN BYĂ	19	10	2004	TP Ban Mê Thuột, Đắk Lắk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
17	HOÀNG THỊ MỸ DUNG	07	7	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
18	NGUYỄN THÙY DUNG	20	02	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
19	NGUYỄN BÁ DŨNG	14	8	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
20	HOÀNG BẢO DUY	02	5	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
21	Y DUY NIÊ	01	6	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh			Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
22	H DƯA AYUN	29	11	2003	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
23	PHẠM THANH DƯƠNG	19	01	2004	Hoài Nhơn, Bình Định	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Giỏi	
24	H DƯƠNG AYŨN	05	03	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
25	ĐẶNG TỐNG LƯU ĐAN	25	8	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Giỏi	
26	H ĐÔI NIÊ	07	9	2003	Krông Búk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
27	H ĐUĂN AYUN	02	5	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
28	BÙI PHAN BẢO GIANG	23	9	2004	Hoài Nhơn, Bình Định	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Giỏi	
29	VÕ CHÂU GIANG	01	12	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
30	H GIM NIÊ	26	8	2004	Buôn Hồ, Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
31	NGUYỄN THỊ THU HÀ	12	3	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
32	NGUYỄN NGUYÊN HẠ	27	2	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Giỏi	
33	LÊ QUANG HẢO	24	9	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
34	H HĂNG KTLA	05	11	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Khá	
35	VÕ GIA HÂN	24	10	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
36	Y HÂN AYŨN	07	10	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Khá	
37	H HẬU AYUN	18	10	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Khá	
38	NGUYỄN THỊ THANH HOA	29	9	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
39	NGUYỄN NGỌC HOÀNG	1	3	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Giỏi	
40	CAO VIỆT HOÀNG	20	8	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
41	H' HUÂN NIÊ	04	01	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Khá	
42	TRẦN THỊ HỒNG HUỆ	12	9	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
43	LÊ QUỐC ANH HUY	28	3	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
44	HOÀNG HỮU HUY	28	12	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
45	Y IU RI NIÊ	27	02	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nam	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
46	Y JU GIM BYĂ	10	4	2003	Krông Pắc, Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
47	Y KHANG AYUN	22	3	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nam	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Khá	
48	PHAN MINH KHÁNH	12	3	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
49	TRƯƠNG CAO MINH KHÁNH	24	11	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh			Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
50	LÊ HOÀNG ĐĂNG KHOA	05	11	2004	Đăk Lấp, Đắk Lắk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
51	NGUYỄN ANH KIỆT	30	10	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
52	Y KIỆT NIÊ KDĂM	21	02	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
53	NGUYỄN THỊ VÂN KIỀU	11	7	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
54	BẠCH THỊ THÙY LAN	15	7	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
55	H LAN AYŨN	22	9	2003	Krông Búk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
56	H LỆ NIÊ	08	10	2003	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
57	H LIKA AYUN	20	8	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
58	H' LĨNG AYŨN	08	5	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
59	TRẦN THỊ MỸ LINH	01	10	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
60	Y LINH KRÔNG	15	01	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Khá	
61	TRƯƠNG TẤN LỢI	24	12	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
62	TRẦN ĐỨC LƯƠNG	05	01	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
63	TRƯƠNG HOÀNG LY	10	5	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Giỏi	
64	TRẦN THỊ HẢI LY	17	10	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
65	H MÁT NIÊ	29	10	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Khá	
66	H MIL KTLA	15	8	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
67	PHAN CÔNG MINH	27	7	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
68	TRẦN THỊ HỒNG MY	22	6	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
69	HOÀNG DIỆU HOÀI NA	03	02	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
70	NGUYỄN QUỲNH THẢO NGÂN	21	10	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Giỏi	
71	QUÁCH KIM NGÂN	27	9	2004	TP Ban Mê Thuột, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Giỏi	
72	NGUYỄN HỒNG NGÂN	22	8	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
73	Y NGUÔN AYUN	14	11	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
74	CAO TRỌNG NHÂN	1	9	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
75	NGUYỄN LÝ QUỲNH NHI	27	02	2003	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
76	H NHIL AYUN	23	5	2003	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
77	H NHUĂN AYUN	20	7	2003	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh			Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
78	TRẦN THỊ ÁNH NI	12	5	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
79	Y XANH NIÊ	22	03	2003	Krông Búk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
80	LÂM THỊ NIÊN	27	4	2003	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
81	H' NINH AYŨN	29	3	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
82	H PHAI NIÊ	08	3	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
83	Y PHÁT AỸUN	12	11	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nam	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
84	LÊ NHẤT NHẬT PHI	02	6	2003	Krông Búk , Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
85	H PHƠI AYŨN	01	12	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
86	H PHÔI NIÊ	08	3	2004	Buôn Hồ, Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
87	H' PHÔN NIÊ	18	4	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Khá	
88	NGUYỄN THANH PHONG	06	6	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
89	ĐỖ VĂN PHONG	28	5	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
90	NGUYỄN TAM PHONG	31	5	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
91	NGUYỄN HÀ NGỌC PHÚC	02	02	2004	TP Ban Mê Thuột, Đắk Lắk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Giỏi	
92	Y PIÊNG AYŨN	04	10	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Khá	
93	NGUYỄN MINH QUÂN	10	6	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
94	NGUYỄN VĂN ANH QUỐC	06	8	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
95	NGUYỄN ĐÌNH QUÝ	20	5	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
96	H QUYỄN AYUN	07	7	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
97	H RIN AYUN	28	6	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
98	Y RIN NHÔ AYŨN	23	8	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
99	Y RÔ NY KRÔNG	22	7	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nam	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
100	H RUT NIÊ	17	6	2002	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
101	Y RUỄN NIÊ	12	3	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
102	HOÀNG MINH SANG	17	02	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
103	LÊ DUY SANG	07	6	2004	TP Ban Mê Thuột, Đắk Lắk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Giỏi	
104	H SI DOA ARUL	26	02	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
105	CAO NỮ MINH SƯƠNG	01	01	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh			Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
106	H' TARIN KRÔNG	01	3	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Khá	
107	NGUYỄN NHẬT TÂN	19	9	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Giỏi	
108	HỨA THỊ PHƯƠNG THẢO	10	01	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Tày	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
109	PHẠM NGỌC THẾ	22	02	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
110	NGUYỄN THOAN	09	03	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
111	Y THOL AYUN	20	6	2003	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
112	TRẦN ĐÌNH THÔNG	03	01	2004	TP Ban Mê Thuột, Đắk Lắk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
113	LÊ VÂN ANH THƯ	06	11	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
114	CAO UYÊN THƯƠNG	08	9	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Giỏi	
115	NGUYỄN HỮU TÍNH	28	4	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
116	H TRAN NIÊ	05	02	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
117	HOÀNG THIÊN TRANG	02	01	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Giỏi	
118	TRẦN THỊ QUỲNH TRANG	01	6	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
119	H TRÂM AYUN	01	02	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Khá	
120	DƯƠNG MINH TRÍ	03	8	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
121	NGUYỄN QUỐC TRUNG	04	10	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
122	NGUYỄN NHẬT TRƯỜNG	27	4	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
123	VÕ VĂN TRƯỜNG	28	3	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
124	TRẦN THANH TÚ	06	01	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
125	HOÀNG ĐÌNH TÚ	30	6	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
126	CAO NGUYỄN GIA TUỆ	17	9	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
127	NGUYỄN ĐÌNH ĐAN TUỆ	30	5	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
128	H UÊN NIÊ	26	7	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
129	H UN NIÊ	27	5	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
130	NGUYỄN THỊ THẢO UYÊN	10	5	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Giỏi	
131	NGUYỄN THÚC VIỆT	21	7	2004	Cư Mgar , Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
132	NGUYỄN QUANG VINH	16	4	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
133	TRẦN QUỐC VŨ	10	01	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Trung bình	

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh			Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
134	PHẠM QUỐC VŨ	14	7	2004	Cưm Nga, Đắk Lắk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
135	VÕ VĂN VŨ	28	3	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
136	NGUYỄN HÀ YẾN VY	29	02	2004	Krông Búk , Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Giỏi	
137	NGUYỄN MAI TRIỆU VY	04	5	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
138	VÕ THỤY YẾN VY	14	4	2004	Krông Búk, Đắk Lắk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
139	NGUYỄN NGỌC HÀ VY	24	6	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Khá	
140	H WET NIÊ	01	12	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
141	H XÍU AYUN	13	9	2004	Krông Búk, Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
142	H YIÊU NIÊ	04	4	2004	Krông Búk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	
143	H NHUYÊN NIÊ	01	7	2004	Krông Buk, Đăk Lăk	Nữ	Ê đê	THCS Ngô Quyền	Trung bình	

Buôn Hồ, ngày tháng năm 2019

TRƯỞNG PHÒNG

NGƯỜI LẬP DANH SÁCH
(Ký, ghi rõ họ tên)

HIỆU TRƯỞNG
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Phan Thị Thúy Hằng